TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **33**/2021/DS-ST
Ngày: 16/6/2021.
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chiêm Ngọc Linh
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Thanh Rực.
2/ Ông Nguyễn Kim Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Buốl – Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 250/2020/TLST-DS ngày 10/12/2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-DS ngày 11/5/2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Ngọc S, sinh năm 1959 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp A, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng.
- *Bị đơn:* Bà Kiều Thị Lưu L (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện lập ngày 02/12/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trương Thị Ngọc S trình bày:* Vào ngày 16/9/2020 bà Kiều Thị Lưu L, cư trú tại ấp B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, là cán bộ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên huyện P, tỉnh Sóc Trăng có vay của bà S 30.000.000 đồng, không tính lãi, có làm biên nhận, thỏa thuận thời hạn cho vay là 06 ngày. Đến hạn trả tiền, bà S đến đòi thì bà L nói không có tiền trả. Bà S đã gửi đơn đến Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên huyện P nơi bà L công tác, yêu cầu giải quyết và ngày 19/11/2020 Trung tâm này có tổ chức hòa giải, bà L có mặt, cũng thừa nhận có nợ bà 30.000.000 đồng nhưng không hợp tác, không trả nợ cho bà.

Nay bà S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc L trả cho bà số tiền đã vay 30.000.000 đồng, bà S không yêu cầu tính lãi.

- *Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Kiều Thị Lưu L,* nhưng bà L không có văn bản trình bày ý kiến, không

đến Tòa án cung cấp lời khai, không đến tham dự buổi hòa giải cũng như không đến phiên tòa để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà S.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, tuy nhiên sự chấp hành pháp luật của bị đơn chưa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị đơn bà Kiều Thị Lưu L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà L.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Ngọc S về việc yêu cầu bà Kiều Thị Lưu L trả cho bà S với số tiền vay 30.000.000 đồng, vì theo bà S thì vào ngày 16/9/2020 bà L là cán bộ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên huyện P, tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) có vay của bà 30.000.000 đồng, không tính lãi, có làm biên nhận, thỏa thuận sau 06 ngày bà L sẽ trả. Đến hạn trả tiền, bà S đến đòi thì bà L nói không có tiền trả. Bà S đã gửi đơn đến cơ quan bà L công tác, yêu cầu giải quyết và ngày 19/11/2020 Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên huyện P có tổ chức hòa giải, khi đó bà L có mặt, cũng thừa nhận có nợ bà 30.000.000 đồng nhưng không hợp tác, không trả nợ cho bà.

Xét thấy, bà S cho bà L vay tiền, có làm Biên nhận đề ngày 16/9/2020, với nội dung *"Tôi: Kiều Thị Lưu L có nhận mượn số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng chẵn) của cô Trương Thị Ngọc S"* (Bút lục 17). Các bên tham gia giao dịch đủ năng lực hành vi, mục đích và nội dung của hợp đồng không trái quy định của pháp luật nên hợp đồng vay nêu trên là hợp pháp theo quy định tại Điều 463, Điều 465 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Khi bà L vi phạm nghĩa vụ trả nợ, bà S có gửi đơn đến Trung tâm nơi bà L công tác yêu cầu giải quyết, có lập Biên bản (bút lục 15). Theo Biên bản xác minh của Tòa án ngày 14/4/2021 tại Trung tâm thì được ông Trần Văn T, Giám đốc Trung tâm cho biết, vào ngày 19/11/2020 Trung tâm có lập biên bản làm việc với bà L, bà S về việc vay tiền, bà L có trình bày có nợ bà S 30.000.000 đồng, sau khi Giám đốc Trung tâm gợi ý phát biểu thì bà L bỏ ra ngoài không ký tên. Diễn biến buổi làm việc đúng như Biên bản lập ngày 19/11/2021 (Bút lục 50, 51).

Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà L, có nội dung bà S khởi kiện yêu cầu bà L trả số tiền vay 30.000.000 đồng, nhưng bà L không có văn bản trình bày ý kiến và cũng không phản đối những tình tiết, sự kiện do bà S xuất trình. Từ những căn cứ nêu trên, áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định bà L có vay tiền của bà S 30.000.000 đồng, nên bà S yêu cầu bà L trả

số tiền nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Do đó, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn bà L phải chịu 30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đồng. Nguyên đơn bà S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 92, điểm d khoản 1 Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 465 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Ngọc S.

Buộc bà Kiều Thị Lưu L trả cho bà Trương Thị Ngọc S số tiền vay 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà Trương Thị Ngọc S có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Kiều Thị Lưu L không trả số tiền trên, thì hàng tháng bà Kiều Thị Lưu L còn phải trả lãi cho bà Trương Thị Ngọc S theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Kiều Thị Lưu L phải chịu 1.500.000 đồng (Một triêu năm trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

Bà Trương Thị Ngọc S không phải chịu án phí sơ thẩm, được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí bà S đã nộp 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008085 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV &THA)
- Đương sự;
- VKSND huyện Long Phú;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Chiêm Ngọc Linh